CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú

Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 07/2016/TT-NHNN ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2016.

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối số 06/2013/PL-UBTVQH13 ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 70/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú[1].

---

[1] Thông tư số 07/2016/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú có căn cứ ban hành như sau:

"*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối và thực hiện cho vay bằng ngoại tệ đối với khách hàng.

2. Khách hàng là người cư trú vay vốn tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về hoạt động cho vay.

Điều 3. Các nhu cầu vay vốn bằng ngoại tệ

1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xem xét quyết định cho vay bằng ngoại tệ đối với các nhu cầu vốn như sau:

a) Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ khi khách hàng vay có đủ ngoại tệ từ nguồn thu sản xuất, kinh doanh để trả nợ vay;

b) Cho vay ngắn hạn đối với doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu được Bộ Công thương giao hạn mức nhập khẩu xăng dầu hàng năm để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu xăng dầu khi khách hàng vay không có hoặc không có đủ nguồn thu ngoại tệ từ hoạt động sản xuất, kinh doanh để trả nợ vay;

c)[2] Cho vay ngắn hạn để đáp ứng các nhu cầu vốn ngắn hạn ở trong nước nhằm thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu biên giới Việt Nam mà khách hàng vay có đủ ngoại tệ từ nguồn thu xuất khẩu để trả nợ vay; khi được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài giải ngân

---

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối số 06/2013/PL-UBTVQH13 ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 70/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú."

[2] Điểm này được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 07/2016/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2016.

vốn cho vay, khách hàng vay phải bán số ngoại tệ vay đó cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay theo hình thức giao dịch hối đoái giao ngay (spot), trừ trường hợp nhu cầu vay vốn của khách hàng để thực hiện giao dịch thanh toán mà pháp luật quy định đồng tiền giao dịch phải bằng ngoại tệ. Quy định này được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2016;

d) Cho vay để đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án, công trình quan trọng quốc gia được Quốc hội, Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư và đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài.

2. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài xem xét quyết định cho vay bằng ngoại tệ đối với các nhu cầu vốn ngoài quy định tại khoản 1 Điều này thuộc lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh theo quy định tại các Nghị quyết, Nghị định, Quyết định, Chỉ thị và các văn bản khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 4 Thông tư này đối với từng trường hợp cụ thể.

Điều 4. Trình tự, thủ tục chấp thuận cho vay vốn bằng ngoại tệ

1. Khi có nhu cầu cho vay bằng ngoại tệ quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận cho vay bằng ngoại tệ, bao gồm các nội dung chủ yếu:

a) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết đã thẩm định và đảm bảo dự án, phương án sử dụng vốn khả thi, khách hàng vay đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn theo quy định của pháp luật về hoạt động cho vay, có khả năng thu hồi nợ đúng hạn (gốc và lãi);

b) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo cụ thể nội dung mà tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã thẩm định và phê duyệt cho vay đối với khách hàng: Nhu cầu vay vốn bằng ngoại tệ của khách hàng để thực hiện dự án, phương án sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh theo quy định tại các Nghị quyết, Nghị định, Quyết định, Chỉ thị và các văn bản khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; mức vốn mà tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phê duyệt cho vay; tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tình hình tài chính và nguồn trả nợ vay của khách hàng và các nội dung khác để đảm bảo dự án, phương án sử dụng vốn khả thi, khách hàng vay đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo cụ thể về nguồn vốn bằng ngoại tệ để thực hiện cho vay, đồng thời cam kết và đảm bảo cân đối

được nguồn vốn bằng ngoại tệ phù hợp với thời hạn và mức vốn cho vay; việc cho vay đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động cho vay, quản lý ngoại hối, giới hạn cấp tín dụng, các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng và các quy định khác của pháp luật liên quan;

d) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, quyết định cho vay bằng ngoại tệ đối với các khách hàng và các nội dung, thông tin cung cấp tại văn bản đề nghị.

2. Trình tự, thủ tục chấp thuận cho vay bằng ngoại tệ:

a) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện văn bản đề nghị chấp thuận cho vay bằng ngoại tệ đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ);

b) Căn cứ quy định tại các Nghị quyết, Nghị định, Quyết định, Chỉ thị và các văn bản khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, diễn biến thị trường ngoại hối, mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, các quy định tại Thông tư này và nội dung văn bản đề nghị của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét chấp thuận việc cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

c) Trong thời hạn tối đa 30 ngày (ba mươi) làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị chấp thuận cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có đầy đủ thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi văn bản thông báo chấp thuận hoặc từ chối chấp thuận việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay bằng ngoại tệ, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

Điều 5. Đồng tiền trả nợ

1. Đối với khoản vay bằng ngoại tệ quy định tại điểm a, điểm c, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Thông tư này mà khách hàng vay có đủ nguồn thu bằng ngoại tệ để trả nợ vay: Khách hàng vay bằng ngoại tệ nào thì phải trả nợ gốc và lãi vốn vay bằng ngoại tệ đó; trường hợp trả nợ bằng ngoại tệ khác, thì thực hiện theo thỏa thuận giữa tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật liên quan.

Trường hợp khi đến hạn trả nợ vay bằng ngoại tệ, do nguyên nhân khách quan dẫn đến nguồn ngoại tệ từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của khách hàng vay bị chậm thanh toán, khách hàng vay chưa có đủ ngoại tệ từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc nguồn thu ngoại tệ hợp pháp khác để trả nợ vay và được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thẩm định, xác nhận bằng văn bản, thì tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay bán ngoại tệ cho khách

hàng để trả nợ vay và khách hàng vay cam kết khi nhận được ngoại tệ từ hoạt động sản xuất, kinh doanh sẽ bán số ngoại tệ đó cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay.

2. Đối với khoản vay bằng ngoại tệ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Thông tư này mà khách hàng vay không có hoặc không đủ nguồn thu ngoại tệ hợp pháp để trả nợ vay: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay bán ngoại tệ cho khách hàng để trả nợ gốc và lãi vốn vay.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay bằng ngoại tệ theo quy định tại Thông tư này, quy định về cho vay, quản lý ngoại hối, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp có quy định khác nhau giữa Thông tư này và các văn bản khác của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cho vay bằng ngoại tệ, thì áp dụng quy định tại Thông tư này.

2. Khi thực hiện cho vay bằng ngoại tệ, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đảm bảo cân đối được nguồn vốn bằng ngoại tệ phù hợp với thời hạn và mức vốn để cho vay.

3. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay đảm bảo cân đối được nguồn vốn bằng ngoại tệ hợp pháp để bán cho khách hàng để trả nợ gốc và lãi vốn vay trong trường hợp khách hàng vay không có hoặc không đủ nguồn thu ngoại tệ hợp pháp để trả nợ vay theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.

4. Hàng tháng, chậm nhất vào ngày 12 tháng liền sau tháng báo cáo, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về cho vay bằng ngoại tệ theo biểu số 01 và biểu số 02 ban hành kèm Thông tư này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện[3]

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

---

[3] Điều 2 Thông tư số 07/2016/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2016 quy định như sau:

*"**Điều 2. Điều khoản thi hành***

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2016.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./."

2. Bãi bỏ Thông tư số 43/2014/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú.

3. Đối với các khoản cho vay áp dụng các phương thức cho vay từng lần, cho vay theo dự án đầu tư, cho vay hợp vốn theo hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và khách hàng vay thực hiện các nội dung trong hợp đồng tín dụng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật có hiệu lực thi hành tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng đó hoặc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Thông tư này. Đối với các khoản cho vay áp dụng phương thức cho vay theo hạn mức tín dụng theo hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được giải ngân kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, thì tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và khách hàng vay thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./.

BIỂU SỐ 01

Tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:.....

BÁO CÁO DƯ NỢ CHO VAY BẰNG NGOẠI TỆ

Tháng..... Năm.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú)

Chỉ tiêu	Số dư nợ (quy đổi tỷ đồng)	Tốc độ tăng trưởng dư nợ cho vay so với tháng trước liền kề (%)
I. Dư nợ cho vay đối với khách hàng vay là người cư trú		
1. Dư nợ cho vay phân theo thời hạn		
a) Ngắn hạn		
b) Trung và dài hạn		
2. Dư nợ cho vay phân theo mục đích vay vốn		
a) Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng vay có đủ ngoại tệ từ nguồn thu sản xuất, kinh doanh để trả nợ vay theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2015/TT-NHNN		
Trong đó: Cho vay nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ để sản xuất, kinh doanh hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam		
b) Cho vay ngắn hạn để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu xăng dầu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2015/TT-NHNN		
c) Cho vay ngắn hạn để đáp ứng các nhu cầu vốn ngắn hạn ở trong nước nhằm thực hiện phương án sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2015/TT-NHNN		
d) Cho vay để đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án quan trọng, có ý nghĩa quốc gia theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2015/TT-NHNN		
đ) Cho vay các nhu cầu vốn khác được NHNN chấp thuận bằng văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 24/2015/TT-NHNN		

Chỉ tiêu	Số dư nợ (quy đổi tỷ đồng)	Tốc độ tăng trưởng dư nợ cho vay so với tháng trước liền kề (%)
e) Cho vay các nhu cầu vốn khác của các hợp đồng tín dụng đã ký kết theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại các văn bản ban hành trước ngày Thông tư số 24/2015/TT-NHNN có hiệu lực thi hành		
3. Dư nợ cho vay phân theo khả năng trả nợ vay của khách hàng		
a) Khách hàng có nguồn thu bằng ngoại tệ để trả nợ vay		
b) Khách hàng không có nguồn thu bằng ngoại tệ để trả nợ vay		
4. Dư nợ cho vay phân theo đối tượng khách hàng vay		
a) Doanh nghiệp FDI		
b) Khách hàng vay khác		
II. Tỷ lệ nợ xấu cho vay bằng ngoại tệ		
1. Tỷ lê nợ xấu cho vay bằng ngoại tệ so với tổng dư nợ cho vay (%)		
2. Tỷ lệ nợ xấu cho vay bằng ngoại tệ so với tổng dư nợ cho vay bằng ngoại tệ (%)		

....., ngày..... tháng..... năm.....

Lập biểu	Kiểm soát	Đại diện hợp pháp của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Ghi chú:

1. Dư nợ cho vay tại phần I: (1) = (2) = (3) = (4).

2. Dư nợ cho vay tại chỉ tiêu 2e Phần I không bao gồm dư nợ cho vay đối với các nhu cầu vay vốn được quy định tại các văn bản ban hành trước ngày Thông tư số...../2015/TT-NHNN có hiệu lực thi hành mà vẫn được tiếp tục được quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số...../2015/TT-NHNN; các nhu cầu vốn cho vay này được thống kê vào các chỉ tiêu 2a, 2b, 2c và 2d Phần I tương ứng.

3. Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn, fax: 04.38240132).

4. Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu.

BIỂU SỐ 02

Tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:.....

SỐ TIỀN KHÁCH HÀNG TRẢ NỢ VAY VÀ DỰ KIẾN TRẢ NỢ VAY TRONG NĂM 2016

Tháng.... năm....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú)

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12
Tổng số tiền gốc và lãi vốn vay đến hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng (= (I) + (II))												
I. Đối với các khoản vay bằng ngoại tệ mà khách hàng không có hoặc không có đủ nguồn thu ngoại tệ để trả nợ vay (= (I.1) + (I.2) + (I.3))												
1. Cho vay ngắn hạn đối với doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu												
2. Cho vay đối với các nhu cầu được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản												
3. Cho vay đối với nhu cầu vốn khác												
II. Đối với các khoản vay bằng ngoại tệ mà khách hàng có đủ nguồn thu ngoại tệ để trả nợ vay (= (II.1) + (II.2) + (II.3))												
1. Cho vay để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ												

Chỉ tiêu	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12
2. Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để đáp ứng các nhu cầu vốn ở trong nước nhằm thực hiện phương án sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu												
3. Cho vay đối với nhu cầu vốn khác												

....., ngày..... tháng..... năm.....

Lập biểu **Kiểm soát** **Đại diện hợp pháp của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

Ghi chú:

1. Tại tháng báo cáo: TCTD báo cáo số liệu phát sinh thực tế trước, trong tháng báo cáo và số liệu dự kiến phát sinh từng tháng đối với các tháng sau tháng báo cáo.

2. Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - NHNN Việt Nam, 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn, fax: 04.38240132).

3. Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

Số: 25/VBHN-NHNN

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2016
KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Nguyễn Đồng Tiến

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng